

ỨNG DỤNG NGÔN NGỮ MÀU MEN TRONG NGHỆ THUẬT PHÁP LAM HUẾ VÀO GIẢNG DẠY MỸ THUẬT ỨNG DỤNG

Bùi Mai Anh

Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
Email: maianhbui720@gmail.com

/Ngày nhận bài: **30/11/2025** /Ngày nhận bài sửa sau phân biên: **03/01/2026** /Ngày chấp nhận đăng: **10/01/2026**

TÓM TẮT

Pháp Lam Huế là một loại hình nghệ thuật độc đáo hình thành dưới triều Nguyễn. Trong đó để tạo nên ngôn ngữ thẩm mỹ đặc trưng là màu men, nó thể hiện triết lý văn hóa của người Huế. Bài viết tập trung phân tích đặc trưng ngôn ngữ màu men trong nghệ thuật Pháp Lam Huế qua ba khía cạnh chính: kỹ thuật chế tác, giá trị biểu trưng của hệ thống màu sắc và mối liên hệ giữa màu sắc với các yếu tố tạo hình trong không gian nghệ thuật cung đình. Qua đó, bài viết làm rõ rằng màu men Pháp Lam không chỉ là kỹ thuật mà còn là một cách mới mẻ để truyền tải tư tưởng và cảm xúc, mang đậm tính triết mỹ. Trên nền tảng kết quả nghiên cứu, bài viết này đề xuất một số hướng ứng dụng ngôn ngữ màu men Pháp Lam vào giảng dạy và sáng tạo mỹ thuật ứng dụng, giúp phát triển năng lực thẩm mỹ, tư duy thiết kế và ý thức bảo tồn gìn giữ nghệ thuật truyền thống cho người đam mê theo học nghệ thuật.

Từ khóa: Nghệ thuật cung đình, ngôn ngữ thẩm mỹ, màu men, mỹ thuật ứng dụng, Pháp Lam Huế

APPLYING THE LANGUAGE OF ENAMEL COLORS IN HUE PHAP LAM ART TO APPLIED ARTS EDUCATION

ABSTRACT

Hue Phap Lam is a unique artistic medium that flourished under the Nguyen Dynasty, characterized by an aesthetic language of enamel colors that encapsulates the cultural philosophy of Hue. This article analyzes the core characteristics of this “color language” through three primary dimensions: fabrication techniques, the symbolic significance of the color palette, and the interplay between colors and figurative elements within royal artistic spaces. The study demonstrates that Phap Lam enamel color transcends mere technical application to become a sophisticated vehicle for philosophical and emotional expression. Based on these findings, the author proposes practical applications of the Phap Lam color language in art education and contemporary applied arts. These directions aim to foster aesthetic competence, design thinking, and heritage preservation awareness among art students and practitioners in the modern context.

Keywords: Royal art, aesthetic language, enamel colors, applied arts, Hue Phap Lam

1. MỞ ĐẦU

Trong dòng chảy của nghệ thuật truyền thống Việt Nam, Pháp Lam Huế giữ một vị trí đặc biệt. Pháp Lam vừa là di sản cung đình triều Nguyễn ngoài ra còn là một loại hình nghệ thuật với kỹ thuật chế tác vô cùng tinh xảo. Nó được chính các nghệ nhân xứ Huế có cảm quan thẩm mỹ tinh tế và trình độ kỹ thuật cao chế tác. Được du nhập vào nửa đầu thế kỷ XIX, Pháp Lam là sự giao thoa giữa kỹ thuật tráng men trên kim loại và nghệ thuật trang trí cung đình tạo nên những tác phẩm rực rỡ.

Màu men trong nghệ thuật Pháp Lam Huế đóng vai trò then chốt: không chỉ tạo nên vẻ đẹp thị giác mà còn chứa đựng tầng ý nghĩa biểu trưng sâu sắc. Pháp Lam phản ánh triết lý âm dương, ngũ hành và quan niệm thẩm mỹ của người Việt. "Ngôn ngữ màu men" này đã trở thành cách thể hiện tư tưởng và cảm xúc, thể hiện rõ tinh thần triết mỹ của nghệ thuật truyền thống.

Bài viết này sẽ tập trung về phần đặc trưng ngôn ngữ màu men trong nghệ thuật Pháp Lam Huế, phân tích giá trị biểu trưng của hệ thống màu sắc và mối liên hệ giữa màu sắc với các yếu tố tạo hình trong không gian nghệ thuật cung đình. Qua đó, bài viết cũng đề xuất một số hướng ứng dụng ngôn ngữ màu men Pháp Lam vào giảng dạy và sáng tạo mỹ thuật ứng dụng trong bối cảnh hiện đại.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết dựa trên phương pháp phân tích tạo hình, màu sắc và đánh giá ý nghĩa thẩm mỹ, biểu trưng của các mẫu Pháp Lam Huế còn lưu giữ tại bảo tàng, di tích cung đình, và sản phẩm phục dựng. Các bước thực hiện gồm:

Thu thập tư liệu: nghiên cứu tài liệu lịch sử, catalog, hình ảnh Pháp Lam Huế, các nghiên cứu chuyên sâu đến kỹ thuật tráng men và mỹ thuật cung đình.

GIÁO DỤC - EDUCATION

Quan sát - phân tích hình thái: đánh giá đặc trưng màu men, bố cục, họa tiết, mối liên hệ giữa màu sắc và tạo hình.

So sánh - đối chiếu: so sánh giữa các mẫu Pháp Lam cổ và phục dựng, nhằm nhận diện ngôn ngữ màu men đặc trưng, biểu tượng và triết lý thẩm mỹ.

Liên hệ ứng dụng: khảo sát khả năng vận dụng các đặc trưng màu men trong giảng dạy mỹ thuật ứng dụng và sáng tạo đương đại.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. *Khái quát về Pháp Lam Huế và ngôn ngữ màu men*

Pháp Lam Huế là một loại hình nghệ thuật thủ công đặc sắc, xuất hiện và phát triển rực rỡ dưới triều Nguyễn, thể hiện sự kết hợp tinh tế giữa kim loại và men màu. Loại hình nghệ thuật này gắn liền với kiến trúc cung đình, đồ dùng nghi lễ ngoài ra nó còn phản ánh cả tư duy thẩm mỹ và sáng tạo đặc trưng của xứ Huế. Mặc dù tiếp thu từ kỹ thuật tráng men của Trung Quốc, Pháp và Anh, song dưới bàn tay khéo léo của các nghệ nhân xứ Huế, Pháp Lam đã được Việt hóa và phát triển thành một phong cách mang đậm dấu ấn riêng, hài hòa với mỹ quan và triết lý thẩm mỹ của văn hóa cung đình Việt Nam. Theo tư liệu từ Đại Nam thực lục, năm Minh Mạng thứ 8 (1827) đánh dấu khởi đầu bước ngoặt trong sự phát triển của nghệ thuật Pháp Lam Huế, khi triều đình chính thức thành lập Pháp Lam tượng cục tại kinh thành Huế. Đây là cơ quan chuyên trách nghiên cứu và thực hành kỹ thuật tráng men trên kim loại, quy tụ những nghệ nhân tài ba và lành nghề từ khắp nơi về kinh đô.

Về chất liệu, nền chủ đạo là đồng. Vì đồng có tính chất dẫn nhiệt cao và chịu nhiệt tốt, giúp giữ lớp men khi nung. Nghệ nhân xử lý bề mặt đồng, phủ lớp men màu kết hợp thủy tinh nghiền mịn và các oxit kim loại. Sau đó được nung ở nhiệt độ lên tới từ 800 đến 1000 độ C. Quá trình này đòi hỏi sự cẩn trọng tuyệt đối: từ chọn kim loại, pha màu men, điều chỉnh nhiệt độ và thời gian nung.

Màu sắc trong Pháp Lam Huế đóng vai trò then chốt, vừa là phương tiện tạo hiệu ứng thị giác, vừa ẩn chứa ý nghĩa biểu tượng. Bảng màu được sử dụng tinh tế, hạn chế sự rực rỡ thái quá, gồm xanh lam trầm, đỏ son, vàng kim nhạt, trắng đục, xanh ngọc nhạt... Các gam màu này không chỉ được pha chế từ khoáng chất mà còn được kiểm soát kỹ thuật nung để tạo hiệu ứng bóng sáng, tỏa ánh hài hòa. Mỗi màu sắc không ngẫu nhiên, mà phản ánh triết lý âm dương, ngũ hành. Chúng thể hiện một cách rõ ràng quan niệm thẩm mỹ của cung đình triều Nguyễn, phản ánh sâu sắc các yếu tố văn hóa, tôn giáo và tư tưởng triết học phương Đông.

Họa tiết Pháp Lam Huế là sự dung hoà giữa thẩm mỹ và tín ngưỡng cung đình, bao gồm hoa sen, mẫu đơn, rồng, phượng hoàng, mây cuộn, hồi văn... Các họa tiết được bố cục cân đối, kết hợp theo lối đối xứng, tạo cảm giác trang nghiêm và cao quý. Đồng thời phản ánh tư tưởng Nho giáo, Phật giáo và thế giới quan phương Đông. Nhờ cách tổ chức họa tiết theo nhịp điệu linh hoạt, tổng thể tác phẩm vừa hài hòa vừa có chiều sâu, khiến mỗi tác phẩm Pháp Lam thể hiện chiều sâu văn hóa qua hình thức nghệ thuật đặc trưng, tư tưởng và cảm xúc, chứ không chỉ là vật trang trí. Mỗi họa tiết đều mang theo biểu tượng đặc biệt ẩn dụ một câu chuyện, một triết lý sống và một thông điệp mà nghệ nhân muốn truyền tải tới thế hệ sau.

Mặc dù trải qua thời kỳ mai một do biến động lịch sử và thay đổi thị hiếu, ngày nay Pháp Lam Huế đang được phục dựng trong các công trình bảo tồn và dần được ứng dụng vào sáng tạo hiện đại. Các nhà thiết kế hiện nay khai thác bảng màu, đường nét hoa văn và cảm hứng trang trí truyền thống để đưa vào thời trang, nội thất và mỹ thuật ứng dụng. Với tư duy thiết kế tôn trọng giá trị truyền thống, Pháp Lam Huế đã trở thành nguồn cảm hứng cho những hướng sáng tạo mới. Sự giao thoa giữa yếu tố nghệ thuật từ thời xưa và thiết kế hiện đại góp phần làm phong phú mỹ thuật Việt Nam, đồng thời giúp gìn giữ giá trị bền vững của nghệ thuật truyền thống.

3.2. *Kỹ thuật chế tác và đặc trưng màu men trong Pháp Lam Huế*

Bước mở đầu của kỹ thuật chế tác là lựa chọn và xử lý nguyên liệu, nền tảng là kim loại đồng, một vật liệu đặc biệt nhờ vào tính bền bỉ và khả năng chịu nhiệt cao, đảm bảo giữ vững lớp men trong quá trình nung ở nhiệt cao. Quá trình chế tác chia thành ba giai đoạn: chuẩn bị bề mặt đồng, phủ men, và nung ở nhiệt độ 800 - 1000°C. Sau khi đồng được xử lý bề mặt, nghệ nhân sẽ phủ một lớp men đặc biệt, là sự kết hợp thủy tinh nghiền mịn và các oxit kim loại. Thành phần của men rất đa dạng, bao gồm các oxit kim loại như oxit đồng, sắt, thiếc, tạo nên các sắc độ và hiệu ứng màu sắc khác nhau từ xanh lam trầm, đỏ son đến vàng kim nhạt. Ví dụ, men xanh ngọc trên lư hương tại Đại Nội Huế thể hiện độ bóng mượt, phản chiếu ánh sáng tinh xảo, khác biệt so với men cloisonné Trung Quốc vốn ưu tiên sắc màu rực rỡ. Quá trình nung men yêu cầu sự chính xác tuyệt đối, bởi vì chỉ một sai lệch nhỏ về nhiệt độ hoặc thời gian cũng có thể gây nứt men, loang màu hoặc mất độ bóng.

Men Pháp Lam Huế là sự chọn lựa kỹ lưỡng các thành phần hóa học để đạt được màu sắc mong muốn. Các oxit kim loại như oxit đồng, oxit thiếc, oxit mangan, và oxit sắt được sử dụng để tạo ra những màu sắc đặc trưng và phong phú. Những sắc màu này được tạo ra thông qua quá trình nung men ở nhiệt độ

cao, điều chỉnh các yếu tố như thời gian, nhiệt độ và độ ẩm trong lò nung để đạt được hiệu ứng màu sắc đồng đều, tỏa sáng tự nhiên và hài hòa. Một trong những đặc điểm độc đáo của men Pháp Lam Huế chính là khả năng phản chiếu ánh sáng qua nhiều lớp men trong suốt. Đây là sự khác biệt rõ rệt so với các loại men khác trên thế giới, vốn có xu hướng sử dụng những màu sắc rực rỡ hoặc đơn giản, không có độ sâu về mặt thẩm mỹ.

Màu sắc trong nghệ thuật Pháp Lam Huế không chỉ đóng vai trò thẩm mỹ mà còn là phương tiện biểu đạt triết lý âm dương, ngũ hành và tư duy thẩm mỹ đặc trưng của người Việt, đặc biệt trong không gian cung đình triều Nguyễn. Các gam màu được chọn lọc tinh tế, ưu tiên sự trầm tĩnh và sâu sắc, tránh lối phô trương rực rỡ, tạo nên vẻ đẹp thanh lịch, giàu ý nghĩa triết lý. Chẳng hạn, màu đỏ son, tượng trưng cho Hỏa, biểu thị quyền lực và sức mạnh, thường xuất hiện trên các bình phong tại lăng Minh Mạng hoặc lư hương trong điện Thái Hòa, nhân mạnh tính tôn nghiêm của không gian nghi lễ. Màu xanh lam, liên kết với Mộc, gợi lên sự sinh sôi và phát triển, được sử dụng phổ biến trong các họa tiết hoa lá trên công Nghi Môn ở Hoàng thành Huế, mang đến cảm giác sống động và hài hòa. Màu vàng kim nhật, đại diện cho Thổ, thể hiện sự vững chãi và ổn định, là sắc màu chủ đạo trên các đỉnh đồng tại điện Long An, góp phần tôn vinh sự trang trọng của đồ dùng nghi lễ. Những gam màu này phản ánh quan niệm thẩm mỹ cung đình, hòa quyện với triết lý văn hóa, làm nổi bật vẻ cao quý và uy nghi của các tác phẩm Pháp Lam Huế.

Những họa tiết thường thấy như hoa sen, mẫu đơn, rồng, phượng hoàng, mây cuộn, và hồi văn không chỉ mang giá trị trang trí mà còn mang ý nghĩa sâu sắc về tín ngưỡng, triết lý Nho giáo và Phật giáo. Các họa tiết này được sắp xếp đối xứng và cân đối, tạo nên nhịp điệu và hài hòa trong từng tác phẩm. Mỗi một họa tiết được nêu trên đều mang một câu chuyện riêng, là sự liên kết giữa tín ngưỡng và triết lý sống, được lồng ghép trong mỗi sản phẩm, từ đó phản ánh một cách sinh động những ý nghĩa văn hóa và đời sống tinh thần của người Việt.

3.3. Ứng dụng ngôn ngữ màu men Pháp Lam trong giảng dạy và sáng tạo mỹ thuật ứng dụng

Ngôn ngữ màu men Pháp Lam Huế là một thể loại nghệ thuật mang đậm bản sắc văn hóa cung đình. Nó mang những tiềm năng ứng dụng không chỉ trong sáng tạo nghệ thuật mà còn trong lĩnh vực giảng dạy mỹ thuật. Màu men Pháp Lam có thể trở thành công cụ hiệu quả để nuôi dưỡng tư duy thiết kế cho sinh viên. Đồng thời, nó cũng thúc đẩy giá trị truyền thống hòa nhập trở lại hiện đại trong mỹ thuật ứng dụng. Việc khai thác ngôn ngữ màu men này không chỉ giúp người học nắm bắt bản chất của màu sắc,

thông qua sự hài hòa giữa kỹ thuật thủ công và triết lý thẩm mỹ. Với tính biểu tượng cao vì vậy màu men này còn có thể trở thành phương tiện nghệ thuật khơi dậy ý thức bảo tồn và sáng tạo bền vững.

Trong giảng dạy mỹ thuật ứng dụng, ngôn ngữ màu men Pháp Lam có thể được vận dụng như một mô hình cốt lõi để phát triển năng lực thẩm mỹ và tư duy thiết kế cho sinh viên. Cụ thể, giảng viên có thể thiết kế các mô-đun học tập dựa trên phân tích đặc trưng màu men, chẳng hạn như các gam màu trầm tĩnh (xanh lam, đỏ son, vàng kim nhật) gắn liền với ngũ hành và âm dương. Sinh viên được hướng dẫn quan sát và tái tạo các mẫu Pháp Lam cổ qua các bài tập thực hành, như pha chế men thử nghiệm trên kim loại đồng hoặc mô phỏng kỹ thuật nung ở quy mô nhỏ, nhằm trải nghiệm sự tinh tế trong kiểm soát màu sắc và hiệu ứng ánh sáng. Điều này giúp sinh viên hiểu rằng màu sắc không phải là yếu tố trang trí ngẫu nhiên mà là ngôn ngữ truyền tải triết lý văn hóa. Hơn nữa, sinh viên có thể áp dụng ngôn ngữ màu men vào thiết kế sản phẩm ứng dụng, như đồ gia dụng hoặc phụ kiện thời trang. Nơi họ kết hợp họa tiết Pháp Lam (rồng phượng, hoa sen) với công nghệ in 3D hoặc men số hóa. Hay có thể sử dụng màu xanh lam đại diện cho sự sinh trưởng (Mộc) có thể được liên hệ với các chủ đề thiết kế bền vững trong nội thất.

Về mặt sáng tạo mỹ thuật ứng dụng, màu men Pháp Lam mang đến nhiều hướng tiếp cận mới cho thiết kế hiện đại. Di sản này không chỉ được bảo tồn mà còn trở thành nguồn cảm hứng sáng tạo cho các sản phẩm đương đại. Các nhà thiết kế có thể khai thác bảng màu đặc trưng của Pháp Lam để phát triển những sản phẩm nội thất và đồ thủ công có tính ứng dụng cao. Chẳng hạn, bàn ghế hoặc bình hoa được phủ lớp men xanh ngọc nhật và trang trí họa tiết mây cuộn sẽ giữ được nét sang trọng của mỹ thuật cung đình.

Tóm lại, việc ứng dụng ngôn ngữ màu men Pháp Lam vào giảng dạy và sáng tạo mỹ thuật ứng dụng. Là sự giữ gìn văn hoá mà còn là sự phát triển sáng tạo, giúp sinh viên và nghệ sĩ xây dựng nền tảng thẩm mỹ vững chắc, gắn bó với bản sắc dân tộc. Từ quan điểm nghiên cứu mỹ thuật, tác giả tin rằng hướng tiếp cận này sẽ góp phần nuôi dưỡng thế hệ thiết kế tài năng, nơi di sản Pháp Lam Huế trở thành mạch liên kết giữa quá khứ và tương lai, thúc đẩy sự bền vững văn hóa trong thời đại kết nối toàn cầu.

3.4. Thách thức và giải pháp

Màu men Pháp Lam Huế có giá trị cao nhưng chưa được sử dụng nhiều trong sáng tạo hiện nay. Lý do khiến cho Pháp Lam ít xuất hiện trong các sản phẩm ứng dụng là bởi không cạnh tranh được với các sản phẩm hiện đại. Kỹ thuật chế tác truyền thống cũng

đòi hỏi nhiều thời gian và chi phí. Trong khi đó, nhu cầu sử dụng hiện đại lại cần sự linh hoạt và nhanh gọn hơn. Sự chênh lệch này khiến Pháp Lam khó được ứng dụng phổ biến. Vốn là những kỹ năng phức tạp, được truyền thừa qua nhiều thế hệ nghệ nhân. Tuy nhiên, số lượng nghệ nhân lành nghề hiện nay ngày càng giảm, trong khi các cơ sở đào tạo mỹ thuật chưa có chương trình chuyên sâu về kỹ thuật này. Để vượt qua thách thức này, các trường mỹ thuật cần phối hợp với những nghệ nhân còn lại để xây dựng các buổi workshop hoặc hội thảo chuyên đề, tập trung vào kỹ thuật pha chế men và nung men, kết hợp giữa nội dung lý thuyết và bài thực hành. Việc sử dụng thiết bị hiện đại và nghiên cứu cải tiến kỹ thuật sẽ giúp giảm chi phí và tăng tính khả thi. Sự tham gia của nghệ nhân trong vai trò giảng viên hoặc cố vấn không chỉ giúp truyền tải kinh nghiệm thực tiễn mà còn góp phần bảo tồn tri thức quý giá, tạo nền tảng cho thế hệ trẻ tiếp nối di sản.

Một rào cản khác nằm ở khoảng cách giữa, đó là thẩm mỹ truyền thống của Pháp Lam và thị hiếu hiện đại. Trong bối cảnh giao lưu toàn cầu hóa, công chúng thường bị thu hút bởi các xu hướng thiết kế tối giản hoặc quốc tế hóa, khiến bảng màu trầm tĩnh và họa tiết cung đình của Pháp Lam dễ bị xem là xa lạ hoặc không phù hợp với không gian sống đương đại. Việc tích hợp ngôn ngữ màu men vào thiết kế hiện đại đòi hỏi sự sáng tạo để cân bằng giữa bản sắc văn hóa và nhu cầu thị trường. Để giải quyết, các nhà thiết kế và giảng viên nên khuyến khích sinh viên thử nghiệm ứng dụng màu men và họa tiết Pháp Lam trong các dự án thực tiễn như: thiết kế nội thất, thời trang hoặc đồ thủ công. Chẳng hạn, tổ chức các cuộc thi thiết kế lấy cảm hứng từ gam màu xanh ngọc nhạt hoặc họa tiết rồng phượng, áp dụng vào sản phẩm gia dụng hoặc phụ kiện thời trang, sẽ giúp sinh viên nhận ra tiềm năng thương mại của di sản này.

Trong môi trường giáo dục văn minh hiện tại, sinh viên thường bị cuốn theo các xu hướng thiết kế quốc tế, dẫn đến sự thờ ơ với các giá trị truyền thống. Nếu giảng dạy về ngôn ngữ màu men chỉ tập trung vào lý thuyết hoặc kỹ thuật khô khan thì sinh viên có thể khó nhận ra ý nghĩa và tiềm năng sáng tạo của di sản này. Để thay đổi điều đó, các chương trình học tập cần được thiết kế mang tính tương tác cao như: học tập dự án, trải nghiệm thực tế tại các di tích Huế, hoặc tổ chức triển lãm thực hành. Nơi sinh viên tự tay tái hiện các mẫu màu men và họa tiết. Việc đưa các câu chuyện lịch sử, triết lý ngũ hành và ý nghĩa biểu trưng vào bài giảng sẽ làm tăng tính hấp dẫn, giúp người học nắm bắt kỹ thuật và còn thấu hiểu chiều sâu văn hóa của Pháp Lam. Những trải nghiệm này sẽ khuyến khích sinh viên dễ có cái nhìn thiện cảm hơn về loại hình di sản. Từ đó xây dựng ý thức bảo tồn và sáng tạo gắn với bản sắc dân tộc.

4. KẾT LUẬN

Pháp Lam Huế không chỉ là di sản văn hóa quý báu của triều Nguyễn. Nó còn là biểu tượng cho sự kết hợp giữa kỹ thuật thủ công tinh xảo và triết lý thẩm mỹ sâu sắc. Mỗi màu sắc và họa tiết không đơn giản chỉ là yếu tố trang trí mà là thông điệp văn hóa, chứa đựng các triết lý âm dương, ngũ hành và bản sắc cung đình Việt Nam.

Phân tích về màu men trong nghệ thuật này đã chỉ ra vai trò cốt lõi của nó trong việc định hình phong cách truyền thống và tạo cơ hội sáng tạo trong thiết kế đương đại. Việc ứng dụng ngôn ngữ màu men vào giảng dạy và sáng tạo mỹ thuật sẽ giúp sinh viên học tập phát triển tư duy thiết kế và kết nối giá trị văn hóa với xu hướng hiện đại. Tuy nhiên, cần giải quyết một số hạn chế hiện nay, để những tiềm năng này được phát huy hiệu quả. Trong đó có tình trạng thiếu hụt nghệ nhân, khó khăn trong việc tiếp cận nguyên liệu và sự khác biệt giữa thẩm mỹ truyền thống với thị hiếu. Các giải pháp như số hóa di sản và tổ chức hội thảo chuyên đề sẽ góp phần bảo tồn và truyền tải loại hình giá trị này cho thế hệ trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đỗ Hữu Minh (2024).** *Thủ pháp nghệ thuật trong trang trí Pháp Lam Huế thế kỷ XIX. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật.*
- Lê Thị Thanh Hương (2020).** *Pháp Lam Huế: Từ di sản đến sáng tạo đương đại. Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật.*
- Nguyễn Đăng Chiến (2023).** *Màu sắc và biểu tượng trong nghệ thuật Pháp Lam Huế: Nghiên cứu ứng dụng trong thiết kế đương đại. Tạp chí Mỹ thuật Việt Nam.*
- Nguyễn Thị Mỹ Duyên (2022).** *Ứng dụng ngôn ngữ màu men Pháp Lam vào thiết kế nội thất hiện đại. Tạp chí Thiết kế và Mỹ thuật.*
- Phạm Quang Vinh (2024).** *Vietnamese Art. Nxb Kim Đồng.*
- Trần Đức Anh Sơn (2021).** *Kiểu Huế. Nxb Thế giới.*
- Trần Anh Sơn (2021).** *Pháp Lam Huế: Di sản và ứng dụng trong mỹ thuật ứng dụng. Tạp chí Di sản Văn hóa.*
- Trần Nam Tiến (2018).** *Nam bộ dưới thời Chúa Nguyễn. Nhà xuất bản Khoa Học Xã hội.*
- Việt Anh (dịch) (2023).** *Huế đẹp như tranh. Nxb Thế giới.*